

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2021/HSST
Ngày 29 tháng 7 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN TỈNH THANH HÓA

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Hợp

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Anh
2. Ông Nguyễn Bá Long

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Ngọc Thành, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn., tỉnh Thanh Hóa

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Đào Hải Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa, xét xử công khai sơ thẩm vụ hình sự thụ lý số: 55/2021/HSST ngày 09 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXX-ST ngày 14 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: Nguyễn Xuân Th - Sinh năm 1990

Nơi thường trú: Phố T, thị trấn TS, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở hiện nay phố M thị trấn thị trấn TS, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Xuân Th (đã chết) và con bà Lê Thị L, chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2021 tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo Hà Minh H, sinh năm 2000

Sinh trú quán: Khu phố N, (xóm 1, xã Minh Ch cũ) thị trấn TS, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Bố: không rõ lai lịch; mẹ Hà Thị O. Chưa có vợ, con; Tiền án, Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 20/7/2017 bị TAND huyện Triệu Sơn xử phạt 18 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” đã chấp hành xong bản án ngày 09/7/2018 và đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2021 tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*>Những người làm chứng:

- Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1997, địa chỉ thôn N, xã X, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa.
- Hà Văn A, sinh năm 2001; Nguyễn Văn V, sinh năm 1992; Hà Xuân H, sinh năm 1996, đều trú tại khu phố N, thị trấn TS, huyện T, tỉnh Thanh Hóa,
- Hà Quang N, sinh năm 1999, địa chỉ khu phố T, thị trấn TS, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.
- Nguyễn Tăng Việt A, sinh năm 2000, địa chỉ thônA, xã DL, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, những người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 19/02/2021, bị cáo H nhờ Nguyễn Tăng Việt A chở đến nhà bị cáo Nguyễn Xuân Th, ở phố T, thị trấn TS, huyện T, đến cổng Việt A quay xe về còn H đi vào nhà thấy Th đang nằm trên giường, bên cạnh là bộ đồ sử dụng ma túy (cóng) trong cóng không còn ma túy nên H bảo với Th là đi mua ma túy để sử dụng, đồng thời nhắn tin, gọi điện cho Đỗ Thị H là bạn gái của H đến nhà Th để cùng sử dụng ma túy và nhắn tin cho Việt Anh quay lại đón Hùng đi mua ma túy, Việt A quay lại và chở H đến gần nhà nghỉ Văn Minh thuộc tổ dân phố 4, thị trấn Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn gặp Hà Quang N để mua ma túy (H đã nhắn tin, gọi điện cho N trước đó) khoảng 10 phút sau thì N đến, H đưa cho Nam 420.000đ và nhận túi ma túy đá từ tay N rồi quay lại chỗ Việt A chờ lai về nhà Th, còn Đỗ Thị H, sau khi nhận được điện thoại của H thì bắt tắc xi từ nhà đi xuống nhà Th, vào nhà không thấy H nên hỏi Th, Th bảo H chờ H nên H lên giường ngồi chờ, một lúc sau thì H và Việt A quay lại, đến cổng Việt A quay xe về luôn còn H vào nhà thấy Th vẫn nằm ở giường dưới, H ngồi ở giường trên, H đưa túi ma túy cho Th và bảo H xuống sử dụng ma túy, Th cầm túi ma túy bỏ một phần vào cóng châm lửa sử dụng ma túy, rồi đến H tự châm lửa sử dụng ma túy và châm lửa cho H sử dụng ma túy, sau khi sử dụng ma túy H, H lên giường trên nằm còn Th nằm tại chỗ nghỉ, khoảng 10 phút sau H ngồi dậy xuống giường dưới cho hết số ma túy còn lại vào cóng, Th ngồi dậy tự châm lửa tiếp tục sử dụng ma túy rồi đến H, khi cả hai đang sử dụng ma túy thì có Hà Văn A đến, Th bảo A sử dụng ma túy thì A ngồi xuống giường và H châm lửa cho A sử dụng, A hút một hơi thì hết ma túy, một lúc sau có thêm Hà Xuân H, Nguyễn Văn V cùng

đến, V trả áo ấm và số tiền nợ 200.000đ cho H, cùng lúc Tổ công tác đội Kinh tế-Ma túy Công an huyện Triệu Sơn phối hợp với Công an Thị trấn Triệu Sơn tiến hành kiểm tra nơi ở của Th, phát hiện các đối tượng Th, H, A, V, Hà Xuân H, Đỗ Thị H đang trong nhà Th, trên giường tại nơi Th và A ngồi có 01 bộ đồ dùng để sử dụng ma túy, thấy có dấu hiệu của hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên tiến hành lập biên bản vụ việc, niêm phong tang vật và đưa các đối tượng về Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn lấy lời khai làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra các đối tượng Th, H, A, V, Hà Văn H và Đỗ Thị H đều khai nhận hành vi như đã nêu trên. Bị cáo Th còn khai nhận ngôi nhà bị cáo cùng các đối tượng dùng làm nơi sử dụng mà túy là do bị cáo quản lý và sử dụng, bộ đồ sử dụng ma túy là của bị cáo chuẩn bị trước đó. Hà Quang N cũng thừa nhận bị cáo H có nhắn tin gọi điện hỏi trao đổi về việc mua ma túy nhưng do N không hỏi được ma túy nên không có ma túy để bán cho H và cầm luôn số tiền H đưa để trừ vào số tiền H nợ trước đó và không thừa nhận việc bán ma túy cho bị cáo H; Việt A thừa nhận có chờ bị cáo H đi gặp Nam có thấy H đưa tiền cho N nhưng không biết đưa tiền để làm gì và cũng không nhìn thấy N đưa lại cho Hùng thứ gì.

Tại kết luận giám định số 839/PC09 ngày 25/02/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa Kết luận: Chất bám dính trong cống thủy tinh gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng 0,15gam, loại Methamphetamine và Kết luận giám định số 1365/PC09-TT2 ngày 05/3/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine trong các mẫu nước tiểu ghi thu của bị cáo Th, bị cáo H, Hà Văn A, Nguyễn Văn V, Hà Xuân H gửi giám định và tìm thấy các chất ma túy Methamphetamine và sản phẩm chuyển hóa của Methamphetamine, Ketamine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Đỗ Thị H gửi giám định.

Vật chứng và các đồ vật thu giữ trong vụ án: 01 bộ đồ sử dụng ma túy, 01 Bật lửa hiệu Việt Hoa; 01 Điện thoại Iphone 6 màu vàng; 01 điện thoại Iphone 5s màu vàng trắng đã qua sử dụng, chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn bảo quản chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 53/CT-VKS ngày ngày 07/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Th, Hà Minh H về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự, (BLHS), tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 38 và Điều 58 BLHS để xử phạt bị cáo Th từ 07 (Bảy) năm, 06 (Sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù, bị cáo H từ 08 (tám) năm đến 08 (Tám) năm, 06 (Sáu) tháng tù, tính từ ngày

tạm giữ, tạm giam, các bị cáo đều không nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS).

Tịch thu tiêu hủy 01 Bật lửa hiệu Hoa Việt và 01 phong bì niêm phong mẫu vật do phòng kỹ thuật Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành.

Tịch thu phát mãi nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Iphone 6s màu vàng trắng của bị cáo H; trả lại cho bị cáo Th 01 điện thoại Iphone 5s màu vàng

Phản tranh luận: Các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, không có tranh luận gì, lời nói sau cùng các bị cáo đều xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều không có khiếu nại, tố cáo gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện thể hiện trong hồ sơ điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận:

Hà Xuân H khai nhận: Do nghiện ma túy nên khoảng 19 giờ ngày 19/02/2021, Hùng nhờ Nguyễn Tăng Việt A, chở đến nhà bị cáo Th ở phố T, thị trấn TS, huyện T mục đích sử dụng ma túy, khi vào nhà thấy Th đang nằm trên giường bên cạnh là bộ đồ sử dụng ma túy và nói với Th là đi mua ma túy để sử dụng đồng thời nhắn tin, điện thoại gọi cho bạn gái là Đỗ Thị H đến nhà Th để sử dụng ma túy, và gọi Việt A quay lại chở bị cáo đến gần nhà nghỉ Văn Minh ở khu phố 4, thị trấn Triệu Sơn để mua ma túy, sau khi mua được ma túy nhờ Việt A chở quay lại nhà Th, tại đây H đưa gói ma túy cho Th, Th bỏ ma túy vào cồng châm lửa sử dụng, đến H châm lửa sử dụng và châm lửa cho Đỗ Thị H sử dụng, sau khi sử dụng xong lần 1 tất cả đều nằm nghỉ,, khoảng 10 phút sau các bị cáo sử dụng tiếp ma túy thì có Hà Văn A đến, H châm lửa cho A sử dụng ma túy, sau đó có thêm H và V cùng đến nhưng chưa kịp sử dụng ma túy thì Công an kiểm tra lập biên bản bắt quả tang thu giữ người và tang vật sử dụng ma túy đưa về Công an huyện giải quyết.

Nguyễn Xuân Th khai nhận: Bị cáo đang nằm ngủ ở nhà thì bị cáo Hùng đến hỏi sử dụng ma túy và H tự đi mua ma túy và gọi điện cho Đỗ Thị H, A cùng đến sử dụng ma túy, H là người trực tiếp châm lửa cho H, A sử dụng ma túy, sau đó có thêm Hà Văn H và V do bị cáo H gọi đến chưa kịp sử dụng ma túy thì tất cả bị lập biên bản bắt quả tang, bộ đồ sử dụng ma túy là của bị cáo chuẩn bị trước đó, căn nhà bị cáo tổ

chức cho H, A, Đỗ Thị H và bị cáo cùng sử dụng ma túy, do bị cáo quản lý, sử dụng.

Người làm chứng:

Chị Đỗ Thị Hkhai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 19/02/2021, bị cáo H có nhắn tin và gọi điện rủ xuống nhà Th để sử dụng ma túy, sau đó tại nhà Th có sử dụng ma túy với bị cáo Th, bị cáo H và A. Bị cáo H là người tự tay châm lửa cho H và A sử dụng ma túy (BL số 214-224)

Hà Văn A khai nhận: Khoảng 8 giờ 20 phút, bị cáo H gọi A đến nhà Th, thì thấy H và T, Đỗ Thị H đang sử dụng ma túy, Th có rủ A cùng sử dụng, được H châm lửa cho A sử dụng ma túy. (BL 205-213)

Nguyễn Tăng Việt A khai nhận: Do quen biết với bị cáo H nên vào khoảng 19 giờ ngày 19/02/2021 H có nhờ chở đến nhà A Th ở phố T, thị trấn TS, huyện T, khoảng 15 phút sau H gọi quay lại chở đến gần nhà nghỉ Văn Minh, thuộc khu phố 4, thị trấn Triệu Sơn, H xuống xe đi cách mấy mét, đưa tiền cho N, còn đưa tiền để làm gì, N có đưa lại cho H thứ gì không, tôi không biết, sau đó chở H quay lại đến cổng nhà Th, anh H xuống xe tôi quay về luôn nên không biết gì thêm (249 - 251)

Hà Quang N khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 19/02/2021, bị cáo H có nhắn tin, gọi điện cho N nhờ mua 500.000đ ma túy, đến khoảng 20 giờ cùng ngày H đi cùng 1 nam thanh niên đến gần nhà nghỉ Văn Minh, thị trấn Triệu Sơn gặp N, H đưa cho N 360.000đ nhờ mua ma túy, do N không lấy được ma túy nên không co ma túy bán cho H, còn số tiền H đưa N trừ vào số tiền H nợ trước đó nên không trả lại cho H (B 243 - 248)

Nguyễn Văn V và Hà Văn H khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 19/02/2021, khi cả hai đang chơi ở xã Thọ Thế, huyện Triệu Sơn thì bị cáo H gọi điện về Giắt uống nước, V và H về đến nhà anh T phố 1, thị trấn Triệu Sơn đang ngồi uống nước thì H gọi tiếp, V hỏi H đang ở đâu, H nói đang ở nhà Th thì V và H đến nhà T thấy Thức đang nằm chơi điện thoại, trên giường cạnh chỗ Th nằm có một bộ đồ sử dụng ma túy và một ít bánh kẹo, ngoài ra còn có mặt A, bị cáo H, chị H, cùng lúc Công an đến kiểm tra lập biên bản thu giữ tang vật và người. (BL số 225-242)

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra, Biên bản phạm tội quả tang, lời khai những người làm chứng, nội dung các Bản kết luận giám định, nội dung bản Cáo trạng, luận tội của Kiểm sát viên và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy Cáo trạng số 53 ngày 07/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn truy tố các bị cáo về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

HĐXX đủ căn cứ kết luận hành vi của Nguyễn Xuân Th, Hà Minh H đủ dấu hiệu cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS.

[3] Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bản thân bị cáo đều còn trẻ, đủ nhận thức để biết rằng các loại ma túy nói chung là các chất gây nghiện được Đảng, Nhà nước thống nhất quản lý, nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán trái phép sử dụng nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy và thấy trước được tác hại của việc đưa chất ma túy vào cơ thể người khác nhưng vẫn thực hiện bằng việc chuẩn bị ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy gọi A, Đỗ Thị H đến và châm lửa cho A, H sử dụng ma túy trái phép. Như vậy các bị cáo đã cùng tổ chức cho trên hai người sử dụng trái phép chất ma túy nên phải chịu tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 BLH.

Đây là vụ án “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” trong đó bị cáo H khởi xướng, điện thoại rủ rê các con nghiện đến, trực tiếp đi mua ma túy và trực tiếp châm lửa cho các con nghiện sử dụng ma túy nên phải chịu trách nhiệm vai trò chính còn bị cáo Th sử dụng nơi ở do mình quản lý và chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy (cóng) cho các bị cáo và các con nghiện cùng sử dụng ma túy và là người thực hành tích cực nên chịu trách nhiệm vai trò sau H. Các bị cáo đã có hành vi tổ chức cho nhiều người sử dụng trái phép chất ma túy, hành vi này không những làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, làm băng hoại đạo đức lối sống mà còn là nguyên nhân gây ra các loại tệ nạn xã hội khác, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, vì vậy cần phải xử phạt nghiêm và lên cho bị cáo mức hình phạt tương xứng tính chất mức độ vai trò từng bị cáo nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung và cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành người lương thiện có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng đều là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo Hùng đã bị Tòa án xét xử một lần nên cần phải xử lý nghiêm các bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định điểm s khoản 1 Điều 51BLHS.

Về nhân thân

Bị cáo Th chưa tiền án, tiền sự nhưng là đối tượng nghiện hút ma túy

Bị cáo H năm 2017 bị TAND huyện Triệu Sơn xử phạt 18 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” đã được xóa án tích.

Các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, chưa có vợ con, lao động tự do, điều kiện kinh tế khó khăn và không có tài sản, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với lời khai của bị cáo H về việc mua ma túy của Hà Quang N, Quá trình điều tra N không thừa nhận bán ma túy cho H, chỉ thừa nhận H có nhắn tin điện thoại trước đó nhờ mua hộ ma túy và khi gặp ở gần nhà nghỉ Văn Minh Nam có cầm của H 360.000đ, nhưng N không mua được ma túy nên không có ma túy bán cho H và trừ vào số tiền H còn nợ nên không trả lại cho H, Nguyễn Tăng Việt A là người trực tiếp chở H đi nhưng chỉ nhìn thấy H đưa tiền cho N, không biết đưa tiền làm gì cũng không nhìn thấy N đưa ma túy cho Hùng. (BL 252, 253) nên chưa có căn cứ xử lý về hành vi này, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh, khi nào có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật, đối với các đối tượng nghiện ma túy bị bắt quả tang tại nhà Th, Cơ quan điều tra đã xử lý hành chính là phù hợp.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Vật chứng gồm 01 bộ đồ sử dụng ma túy, được niêm phong trong phong bì mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, 01 bật lửa hiệu Hoa Việt, không còn giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy, đối với 01 điện thoại Iphone 5s màu vàng trắng thu giữ của bị cáo Th không liên quan đến hành vi phạm tội trả lại cho bị cáo Thức và 01 điện thoại di động Iphone 6s màu vàng thu giữ của bị cáo H là phương tiện bị cáo dùng liên lạc mua ma túy và với các con nghiện để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước.

[6]. Về án phí:

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 38, 58 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Xuân Th và Hà Minh H phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Th 08 (tám) năm tù, bị cáo Hà Minh H 08 (tám) năm, 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù của cả hai bị cáo tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/02/2021.

Miễn hình phạt bổ sung cho cả hai bị cáo

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, Điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 136, khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 336 và khoản 1 Điều 337 Bộ luật TTHS; Khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy trong phong bì niêm phong do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, 01 bật lửa hiệu Hoa Việt, đầu ống dẫn ga bật lửa gắn thêm 1 ống nhỏ được cuộn giấy bạc.

Tịch thu phát mại sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 6s màu trắng có gắn thẻ sim số 0394323947 của bị cáo H, trả lại cho bị cáo Th 01 điện thoại Iphone 5s(vật chứng có đặc điểm tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn)

Về án phí Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Các bị cáo được quyền kháng cáo án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp và cấp trên theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở TP tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- Công an huyện Triệu Sơn;
- CCTHADS huyện Triệu Sơn;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

Lê Đình Hợp